**Tuần 4:**

**Tiết:15,16,17**

**Bài 2:**

**NHỮNG BÍ ẨN CỦA THẾ GIỚI TỰ NHIÊN**

**( Văn bản thông tin )**

**VĂN BẢN: BẠN ĐÃ BIẾT GÌ VỀ SÓNG THẦN?**

1. **TÌM HIỂU TRI THỨC NGỮ VĂN ( SGK/31)**

**1. Văn bản thông tin giải thích một hiện tượng tự nhiên**

**Cấu trúc của văn bản giải thích một hiện tượng tự nhiên**

- Cấu trúc của văn bản giải thích một hiện tượng tự nhiên gồm các phần:

+ Phần mở đầu: giới thiệu khái quát về hiện tượng hoặc quá trình xảy ra hiện tượng trong thế giới tự nhiên.

+ Phần nội dung: giải thích nguyên nhân xuất hiện và cách thức diễn ra của hiện tượng tự nhiên.

+ Phần kết thúc (không bắt buộc): thường trình bày sự việc cuối của hiện tượng tự nhiên hoặc tóm tắt nội dung giải thích.

- Cách sử dụng ngôn ngữ: thường sử dụng từ ngữ thuộc một chuyên ngành khoa học cụ thể (địa, sinh …) động từ miêu tả hoạt động hoặc trạng thái (xoay, vỡ…), từ ngữ miêu tả trình tự (bắt đầu, kế tiếp, tiếp theo…)

**2. Cách trình bày thông tin theo cấu trúc so sánh và đối chiếu**

- Văn bản có cấu trúc so sánh và đối chiếu trình bày điểm giống và khác nhau giữa hai hay nhiều sự vật theo các tiêu chí so sánh cụ thể:

+ So sánh và đối chiếu các đối tượng theo từng tiêu chí.

+ So sánh tổng thể các đối tượng: Người viết lần lượt trình bày biểu hiện của tất cả các tiêu chí ở từng đối tượng.

- Văn bản trình bày thông tin theo cách so sánh và đối chiếu có thể sử dụng một số từ ngữ chỉ sự giống nhau (giống, mỗi, cũng…) và khác nhau (khác với, nhưng, mặt khác…) hoặc sử dụng một số kiểu sơ đồ, bảng biểu để làm rõ thông tin được so sánh, đối chiếu.

B. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

**I. Chuẩn bị đọc**

**II. Trải nghiệm cùng văn bản**

1. **Đọc**
2. **Chú thích**
3. **Tìm hiểu chung**

**- Xuất xứ: (sgk/ 33)**

**- Thể loại: Văn bản thông tin**

1. **Suy ngẫm và phản hồi**

**1. Đặc điểm cấu trúc, cách sử dụng ngôn ngữ trong văn bản thông tin**

- Mục đích

- Cấu trúc của văn bản thông tin

- Đặc điểm cấu trúc của VB thông tin giải thích một hiện tượng tự nhiên

- Từ ngữ

=> Phiếu học tập

1. **Cách trình bày thông tin trong văn bản thông tin**

=> Phiếu học tập

**3. Thông tin cơ bản**

- Thông tin cơ bản của đoạn văn:

Từ thời thượng cổ, sóng thần đã gây ra những thảm họa khủng khiếp cho con người.

- Thông tin cơ bản được thể hiện bằng những chi tiết: sóng thần tại A-lếch-xan-đri-a năm 365, sóng thần ở In-đô-nê-xi-a năm 1883, sóng thần ở Nhật Bản năm 1896, sóng thần ở Chi –lê năm 1960, sóng thần ở Phi-lip-pin năm 1976, sóng thần ở Pa-pua Niu Ghi-nê năm 1998.

- Vai trò của thông tin chi tiết trong đoạn văn: minh họa để làm rõ hơn cho thông tin cơ bản.

**4. Phương tiện phi ngôn ngữ**

- Văn bản sử dụng những loại phương tiện phi ngôn ngữ: hình ảnh, số liệu

- Hiệu quả: Giúp cho đoạn văn miêu tả rõ nét và người đọc dễ hình dung hơn về cách hình thành, hậu quả tàn phá của sóng thần.

**=> Bài học:**

- Giúp ta hiểu rõ hơn về cơ chế hình thành sóng thần và các nguyên nhân, hậu quả và sức tàn phá mà sóng thần gây ra.

- Có những hành động thiết thực nhằm bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu nhằm giảm thiểu thiên tai.

1. **Tổng kết**
2. **Nội dung:** Trình bày nội dung “Cơ chế hình thành sóng thần”, “Nguyên nhân”, Dấu hiệu sắp có sóng thần”, giới thiệu một số thảm họa sóng thần trong lịch sử.
3. **Nghệ thuật:**

- Sử dụng con số, từ ngữ chỉ thời gian, số từ chỉ số lượng chính xác

- Có hình ảnh minh họa rõ ràng cho văn bản.

1. **Đặc điểm thể loại**

Mục đích, ngôn ngữ, cấu trúc, cách trình bày thông tin

......................................................................................................................................................................

Tuần:5

Tiết: 18,19

**VĂN BẢN 2:**

**SAO BĂNG LÀ GÌ VÀ NHỮNG ĐIỀU BẠN CẦN BIẾT VỀ SAO BĂNG?**

**I. Chuẩn bị đọc**

**II. Trải nghiệm cùng văn bản**

1. Đọc

2. Chú thích

3,Tìm hiểu chung

- Xuất xứ: (sgk/ 39)

- Thể loại: Văn bản thông tin

**III. Suy ngẫm và phản hồi**

**1. Đặc điểm của văn bản thông tin**

- Cấu trúc của VB

- Cách sử dụng từ ngữ

- Đề mục trong văn bản

- Mục đích

=> Phiếu học tập

1. **Thông tin cơ bản**

- Thông tin cơ bản

- Cách xác định thông tin cơ bản

=> Phiếu học tập

1. **Cách trình bày thông tin**

=> Phiếu học tập

**4. Phương tiện phi ngôn ngữ**

- Loại phương tiện phi ngôn ngữ: hình ảnh.

- Ý nghĩa: hỗ trợ thể hiện nội dung, giúp người đọc hình dung rõ hơn về những thông tin được trình bày, tăng sức hấp dẫn.

**=>Liên hệ**

**-** Trong cuộc sống xung quanh ta, thiên nhiên luôn ẩn chứa vô vàn điều thú vị.

- Quan niệm tin vào điểm xấu hoặc điềm lành khi thấy sao băng là những quan điểm không có cơ sở khoa học, tất cả chỉ mang đậm tính chất duy tâm.

**IV. Tổng kết**

**1. Nghệ thuật:**

- Đề mục được trình bày dưới hình thức câu hỏi.

- Sử dụng thuật ngữ thuộc chuyên ngành khoa học thiên văn, con số, từ ngữ chỉ thời gian, số từ chỉ số lượng chính xác.

- Có hình ảnh minh họa rõ ràng cho văn bản.

2**. Nội dung: Giải thích hiện tượng sao băng.**

**3.Khái quát đặc điểm thể loại**

Mục đích, ngôn ngữ, cấu trúc, cách trình bày thông tin.

..............................................................................................................................................

**Tuần 5**

**Tiết 20:**

**ĐỌC KẾT NỐI THEO CHỦ ĐIỂM: MƯA XUÂN II**

**(Nguyễn Bính)**

**I. Chuẩn bị đọc**

**II. Trải nghiệm cùng văn bản**

1. **Đọc**
2. **Chú thích**
3. **Tìm hiểu chung**

**a. Tác giả: Nguyễn Trọng Bính**

**b. Tác phẩm:**

**- Xuất xứ:** Mùa xuân II xuất bản năm 1958, in trong Nguyễn Bính toàn tập – NXB Hội Nhà văn 2017.

**- Thể loại: Thơ 7 chữ**

**III. Suy ngẫm và phản hồi**

**1. Cảm nhận về hình ảnh thiên nhiên thể hiện trong bài.**

- Thiên nhiên trong cơn mưa xuân: cây cam, cây quýt cành giao nối; tơ nhện vừa giăng sợi trắng ngần; bươm bướm bay không ướt cánh; cỏ dại nở hoa xanh; trâu kềnh bụng; cò bay là mặt ruộng…

- Con người: Người đi trẩy hội đầu phơi trần như để tận hưởng cơn mưa xuân.

🡪 Hình ảnh thiên nhiên được miêu tả trong bài thơ tươi đẹp, tràn đầy sức sống:

**2. Cảm xúc của tác giả**

**-** Tác giả đã thể hiện cảm xúc bâng khuâng, xao xuyến trước khung cảnh thiên nhiên trong cơn mưa xuân.

**III. Tổng kết**

**1.Nghệ thuật**

Những hình ảnh có sự chuyển nghĩa (Dựng một không gian đời sống; Không gian nghệ thuật, không gian biểu hiện một cách nghệ thuật tâm tưởng của con người)

Những từ ngữ và cách nói mang đậm sắc thái ngôn ngữ dân gian

**2. Nội dung**

Khắc hoạ bức tranh xuân ấy còn có hình ảnh thiếu nữ với má hồng, mắt trong, duyên dáng đi hội chùa làng.

ảnh xuân, tình xuân được nhà thơ nói đến rất bình dị, mộc mạc, rất thân thuộc.

…………………………………………………………………………………………………….

Tuần 6

Tiết: 21,22

**THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT**

**ĐOẠN VĂN DIỄN DỊCH, QUY NẠP, SONG SONG, PHỐI HỢP:**

**ĐẶC ĐIỂM VÀ CHỨC NĂNG**

**I.Tri thức tiếng Việt:**

* Khái niệm:
* Đoạn văn: SGK/32
* Câu chủ đề : SGK/32
* Một số kiểu đoạn văn thường gặp:
* Đoạn văn diễn dịch:
* Đoạn văn quy nạp:
* Đoạn văn song song
* Đoạn văn phối hợp.

**II.Thực hành tiếng Việt:**

**Câu 1:**

a. Đoạn văn song song; không có câu chủ đề.

b. Đoạn văn diễn dịch

Câu chủ đề:

*“Lúc đầu, mọi người nghĩ ….. điều này không hoàn toàn đúng.”*

c. Đoạn văn phối hợp

Câu chủ đề:

+ *“Một trong những hành …. các sản phẩm tái chế”*

*+ “Vì vậy, con người ….. bảo vệ môi trường.”*

d. Đoạn văn quy nạp

Câu chủ đề:

*+ “Vì thế, bản đồ tư duy ….. sắp xếp các ý tưởng như thế nào cho hợp lí”*

**Câu 2:**

**-** Thứ tự sắp xếp: (3) – (1) –(2)

- Kiểu đoạn văn: diễn dịch **Câu 3, 4:**HS tự l àm.

**Tuần 6**

**Tiết 23**

**ĐỌC MỞ RỘNG THEO THỂ LOẠI**

**NHỮNG ĐIỀU BÍ ẨN TRONG TẬP TÍNH DI CƯ CỦA CÁC LOÀI CHIM**

**( Đỗ Hợp tổng hợp)**

**I. Chuẩn bị đọc**

**I. Trải nghiệm cùng văn bản**

1. Đọc

2. Tìm hiểu chung

- Văn bản trên thuộc thể loại: văn bản thông tin giải thích một hiện tượng tự nhiên.

- Mục đích của văn bản là để người đọc cập nhật thông tin về việc di cư của các loài chim theo mùa.

**II. Suy ngẫm và phản hồi**

**1. Giải thích vì sao chim có tập tính di cư.**

- Chim di cư vào mùa đông mỗi năm, theo chiều bắc nam giữa nơi sinh sản và nơi trú đông cách xa hàng ngàn hoặc thâm chí hàng chục ngàn ki-lô-mét.

- Ban đầu, mọi người nghĩ rằng chim di cư là để tránh cái lạnh của mùa đông.

- Lí do di cư của loài chim là vì tình trạng thiếu lương thực xảy ra ở một số khu vực trong thời tiết lạnh, buộc chúng phải rời khỏi nhà, di chuyển đến những khu vực có nhiệt độ cao và lượng thức ăn phong phú hơn.

**2. Lí giải việc chim di cư theo đội hình.**

- Chim di cư bay theo đội hình chữ V.

-  Nguyên nhân:

+ Đội hình chữ V được xem là đội hình tối ưu về mặt khí động lực học, con chim bay ở đầu mũi tên hay hình chữ V thường là chim đầu đàn và khỏe hơn hẳn những con phía sau.

+ Khi bay theo đội hình chữ V, các chú chim thường tận dụng luồng không khi di qua cánh: luồng khí hướng lên từ phía dưới lên mép sau của đôi cánh giữ cho chúng ở trên không trung mà không phải quạt cánh vất vả.

+ Khi bay, con chim đầu đàn vỗ cánh làm cho không khí hai bên cánh chuyển động, luồng khí này truyền ra sau. Những con phía sau sẽ nhận luồng khí có lợi từ con đầu đàn và giảm thiểu luồng khí hướng xuống bất lợi nhằm hạn chế việc hao tốn sức lực trong thời gian dài.

+ Ngoài ra việc bay hình chữ V còn giúp đàn chim giữ liên lạc tốt hơn vì những con chim bay sau sẽ dễ dàng nhìn thấy con chim phía trước = > không bị lạc đàn khi chim đầu đàn ra tín hiệu dừng nghỉ hoặc đổi hướng bay.

**VI.Tổng kết**

**1. Nghệ thuật**

- Sử dụng ngôn ngữ phi vật thể giúp cho văn bản trở nên sinh động, dễ hiểu.

- Sử dụng cách trình bày thông tin theo cấu trúc so sánh và đối chiếu đối tượng.

**2. Nội dung**

- Giải thích lí do loài chim có tập tính di cư và trả lời câu hỏi tại sao loài chim khi di cư lại bay theo đội hình. 

**…………………………………………………………………………………………………….**

**Tuần 6**

**Tiết 24,25**

**Viết:VIẾT VĂN BẢN THUYẾT MINH**

**GIẢI THÍCH MỘT HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN**

**I. Thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên?**

**II. Yêu cầu đối với kiểu văn bản**

**III. Hướng dẫn phân tích kiểu văn bản**

=> (Sgk/ 46, 47, 48)

**IV. Hướng dẫn quy trình viết**

**Đề: Trường em tổ chức tuần lễ “Nhà khoa học tương lai” để học sinh tìm hiểu về những bí ẩn của thế giới tự nhiên. Em hãy viết bài văn thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên mà bản thân quan tâm để tham gia tuần lễ này.**

**Bước 1. Chuẩn bị trước khi viết.**

**Bước 2. Tìm ý, lập dàn ý**

**Bước 3. Viết bài.**

**Bước 4. Xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm.**

**..............................................................................................................................................**

**Tuần 7**

**Tiết: 26,27**

**NÓI VÀ NGHE**

**NGHE VÀ NẮM BẮT NỘI DUNG CHÍNH TRONG THẢO LUẬN NHÓM, TRÌNH BÀY LẠI NỘI DUNG ĐÓ**

**Em được giao nhiệm vụ tham gia cuộc thảo luận về chủ đề *“Thiên nhiên có vai trò gì đối với cuộc sống con người?”* và có trách nhiệm ghi chép nội dung thảo luận để trình bày lại cho các bạn nghe.**

**Các bước tiến hành**

**-** Bước 1: Chuẩn bị nghe

- Bước 2: Lắng nghe và nắm bắt nội dung chính

- Bước 3: Trình bày lại những nội dung chính đã trao đổi, thảo luận

=> (Sgk/ 52, 53)

..............................................................................................................................................

**Tuần 7**

**Tiết 28: ÔN TẬP**

**Câu 1 (trang 54 sgk Ngữ văn lớp 8 Tập 1):**Trình bày đặc điểm của văn bản thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên.

**Trả lời:**

Đặc điểm của văn bản thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên:

- Viết để lí giải nguyên nhân xuất hiện và cách thức diễn ra của một hiện tượng tự nhiên.

- Có cấu trúc thường gồm 3 phần:

+ Phần mở đầu: giới thiệu khái quát hiện tượng và quá trình xảy ra hiện tuợng trong thế giới tự nhiên.

+ Phần nội dung: giải thích nguyên nhân và cách thức diễn ra hiện tượng.

+ Phần kết thúc: trình bày sự việc cuối của hiện tượng tự nhiên hoặc tóm tắt nội dung giải thích.

- Các từ ngữ sử dụng trong văn bản thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên thường thuộc một chuyên ngành khoa học cụ thể (địa lí, sinh học…) động từ miêu tả hoạt động hoặc trạng thái, từ ngữ miêu tả trình tự.

**Câu 2 (trang 54 sgk Ngữ văn lớp 8 Tập 1):**Tóm tắt hai văn bản Bạn đã biết gì về sóng thần? và Sao băng là gì và những điều cần biết về sao băng? theo các nội dung sau: mục đích viết, nội dung chính, cấu trúc, cách trình bày thông tin, nhan đề và đề mục, thông tin cơ bản và một số thông tin chi tiết, phương tiện phi ngôn ngữ.

**Trả lời:**

- Bạn đã biết gì về sóng thần?

+ Mục đích viết: Để người đọc cập nhật thông tin cơ bản về sóng thần.

+ Nội dung chính: Giải thích và trình bày cơ chế, nguyên nhân dẫn đến sóng thần.

+ Cấu trúc: 3 phần

Mở bài: giới thiệu khái quát và quá trình xảy ra hiện tuợng sóng thần.

Nội dung: giải thích nguyên nhân và cách thức diễn ra hiện tượng sóng thần.

Kết thúc: trình bày sự việc cuối của hiện tượng sóng thần.

+ Cách trình bày thông tin theo cấu trúc: so sánh, đối chiếu.

+ Sử dụng các phương tiện phi ngôn ngữ: hình ảnh, số liệu.

- Sao băng là gì và những điều cần biết về sao băng?

+ Mục đích viết: Để người đọc cập nhật thông tin cơ bản về sao băng và mưa sao băng.

+ Nội dung chính: Giải thích và trình bày cơ chế, nguyên nhân dẫn đến sao băng và mưa sao băng.

+ Cấu trúc: 3 phần

Mở bài: giới thiệu khái quát và quá trình xảy ra sao băng và hiện tuợng mưa sao băng.

Nội dung: giải thích nguyên nhân và cách thức diễn ra hiện tượng sao băng và mưa sao băng.

Kết thúc: trình bày sự việc cuối của hiện tượng mưa sao băng.

+ Cách trình bày thông tin theo cấu trúc: so sánh, đối chiếu.

+ Sử dụng các phương tiện phi ngôn ngữ: hình ảnh, số liệu.

**Câu 3 (trang 54 sgk Ngữ văn lớp 8 Tập 1):**Xác định cấu trúc và câu chủ đề (nếu có) của đoạn văn sau:

Nhân dân lao động, đặc biệt nông dân là những người gần sen, hiểu sen, yêu sen và giống sen nhiều nhất. Họ đã đưa sen vào ca dao biết bao nhiêu lần, mỗi lần một cách, mà lần nào cũng hay, cũng đẹp. Xét về nội dung và ý nghĩa tượng trưng, ẩn dụ thì hình tượng sen trong nhiều bài ca dao nói chung, cũng như câu “Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn” nói riêng, đã phản ánh trung thực lẽ sống cao đẹp của con người Việt Nam từ ngàn đời nay.

(Theo Hoàng Tiến Lựu, Hình ảnh hoa sen trong bài ca dao “Trong đầm gì đẹp bằng sen”)

**Trả lời:**

- Câu chủ đề: Nhân dân lao động, đặc biệt nông dân là những người gần sen, hiểu sen, yêu sen và giống sen nhiều nhất

- Cấu trúc: diễn dịch.

**Câu 4 (trang 54 sgk Ngữ văn lớp 8 Tập 1):**Khi viết văn bản giải thích về một hiện tượng tự nhiên, cần lưu ý điều gì?

**Trả lời:**

Khi viết văn bản thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên cần lưu ý:

- Văn bản viết để lí giải nguyên nhân xuất hiện và cách thức diễn ra của một hiện tượng tự nhiên.

- Văn bản thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên thường có cấu trúc gồm 3 phần:

+ Phần mở đầu: giới thiệu khái quát hiện tượng và quá trình xảy ra hiện tuợng trong thế giới tự nhiên.

+ Phần nội dung: giải thích nguyên nhân và cách thức diễn ra hiện tượng.

+ Phần kết thúc: trình bày sự việc cuối của hiện tượng tự nhiên hoặc tóm tắt nội dung giải thích.

- Các từ ngữ được sử dụng trong văn bản thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên phải thuộc một chuyên ngành khoa học cụ thể (địa lí, sinh học…) động từ miêu tả hoạt động hoặc trạng thái, từ ngữ miêu tả trình tự.

**Câu 5 (trang 54 sgk Ngữ văn lớp 8 Tập 1):**Chia sẻ những kinh nghiệm em đã thu nhận được về cách nắm bắt nội dung chính khi thảo luận nhóm và trình bày lại những nội dung ấy một cách hiệu quả.

**Trả lời:**

Những kinh nghiệm em đã thu nhận được về cách nắm bắt nội dung chính khi thảo luận nhóm và trình bày lại những nội dung ấy một cách hiệu quả là:

- Đưa ra ý kiến cá nhân.

- Tiếp thu, lắng nghe ý kiến của các thành viên trong nhóm.

- Tham khảo sách báo và những tài liệu có liên quan đến nội dung trình bày.

- Trình bày tự tin

- …

**Câu 6 (trang 54 sgk Ngữ văn lớp 8 Tập 1):**Từ những điều đã học trong bài học này, em hãy trả lời câu hỏi: Sự kì bì của thế giới tự nhiên gợi cho em những suy nghĩ gì?

**Trả lời:**

Sự kì bì của thế giới tự nhiên gợi cho em những suy nghĩ:

- Là nơi chứa đựng nhiều bí mật thú vị, bất ngờ của thế giới tự nhiên.

- Chúng ta cần phải đầu tư phát triển ngành khoa học thiên văn để tìm hiểu và phát hiện những điều mới mẻ và đẹp đẽ hơn của thế giới tự nhiên.